

Cần Thơ, ngày 31 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành chuẩn đầu ra trình độ đại học khóa 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT - CÔNG NGHỆ CẦN THƠ

Căn cứ Quyết định số 249/QĐ-TTg ngày 29 tháng 01 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục Đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDDT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDDT ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản số 139 /BB-DHKTNCN ngày 31 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chuẩn đầu ra của 08 ngành đào tạo đại học thuộc Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ (đính kèm phụ lục).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Các thủ trưởng đơn vị thuộc Trường, các cá nhân và tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Công TTĐT Trường;
- Lưu: VT, P.ĐT.



NGND.PGS.TS Huỳnh Thanh Nhã

CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGÀNH NGÔN NGỮ ANH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 912 /DHKTCN ngày 31 tháng 12 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật - Công nghệ Cần Thơ)

Tên ngành đào tạo tiếng Việt: Ngôn ngữ Anh

Tên ngành đào tạo tiếng Anh: English Studies

Trình độ đào tạo: Đại học

Thời gian đào tạo: 4,0 năm

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo (POs)

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh đào tạo ra những cử nhân khoa học xã hội nhân văn (Bachelor of Art) có phẩm chất chính trị và ý thức trách nhiệm xã hội; có kiến thức và năng lực chuyên môn; năng động, sáng tạo; có ý thức tổ chức kỷ luật và có sức khỏe để phục vụ ngành nghề, góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho thành phố Cần Thơ, vùng Đồng bằng Sông Cửu Long và cả nước, đáp ứng được nhu cầu xã hội trong quá trình hội nhập và phát triển kinh tế đất nước.

Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh còn giúp sinh viên có kỹ năng ngoại ngữ thứ 2, ứng dụng công nghệ thông tin, giao tiếp xã hội, các kỹ năng mềm,... đáp ứng yêu cầu công việc và mục tiêu học tập suốt đời.

1.2 Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể của ngành Ngôn ngữ Anh là trang bị cho người học đầy đủ kiến thức, kỹ năng chuyên môn, thái độ chuyên nghiệp, năng lực tự chủ và trách nhiệm làm nền tảng vững chắc cho sự thành công trong hoạt động nghề nghiệp.

Mục tiêu cụ thể như sau:

- Về kiến thức

Chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Ngôn ngữ Anh trang bị các kiến thức cần thiết giúp sinh viên có những kiến thức sau:

PO1. Có kiến thức cơ bản về lý luận chính trị, ngôn ngữ, văn hóa, con người và xã hội để phục vụ phát triển nghề nghiệp và tự hoàn thiện bản thân của người học.

PO2. Trang bị các khối kiến thức chuyên môn theo hai định hướng: (1) biên - phiên dịch và (2) giảng dạy - nghiên cứu.

- Về kỹ năng

PO3. Tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học, khả năng làm việc độc lập và làm việc theo nhóm. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả, báo cáo và thuyết trình ý tưởng.

PO4. Phát triển kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm cần thiết để làm việc hiệu quả trong môi trường hội nhập và đa văn hóa, đặc biệt là trong môi trường làm việc thuộc các lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn tương xứng với vị trí nghề nghiệp.

- Về mức tự chủ và chịu trách nhiệm

PO5. Đào tạo năng lực làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với nhóm trong việc hướng dẫn, truyền bá, phổ biến kiến thức thuộc ngành Ngôn ngữ Anh và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ.

PO6. Giúp người học xây dựng ý thức trách nhiệm đối với cá nhân, cộng đồng; ý thức phục vụ đất nước và đạo đức nghề nghiệp.

1.3 Trình độ ngoại ngữ tin học

Thực hiện theo quy định hiện hành của nhà Trường về chuẩn đầu ra ngoại ngữ và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin đối với sinh viên đại học chính quy (Quyết định số 778/QĐ-ĐHKTNCN ngày 15 tháng 11 năm 2022)

1.4 Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có thể thích ứng làm việc ở nhiều vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, dự án nhà nước và tư nhân thuộc các lĩnh vực: ngoại giao, kinh doanh - thương mại, văn hóa - du lịch, khoa học - kỹ thuật, nhà hàng - khách sạn, dịch vụ, truyền thông, báo chí... Ngoài ra, cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có khả năng giảng dạy tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục như các trung tâm ngoại ngữ, các trường quốc tế và các trường từ trung học cơ sở đến cao đẳng, đại học khi có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm.

2. Chuẩn đầu ra

Chương trình được thiết kế, xây dựng đảm bảo sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra sau:

2.1. Kiến thức

K1. Vận dụng được các kiến thức cơ bản về khoa học xã hội - nhân văn, khoa học chính trị và pháp luật, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng làm nền tảng cho việc tiếp thu kiến thức chuyên ngành Ngôn ngữ Anh.

K2. Vận dụng được kiến thức ngoại ngữ 2, công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc hằng ngày trong cuộc sống và nghiệp vụ thuộc lĩnh vực ngôn ngữ Anh.

K3. Phân tích và tích hợp được những cơ sở lý thuyết, kiến thức chuyên sâu về kỹ năng ngôn ngữ tiếng Anh (Nghe, Nói, Đọc, Viết, Ngữ pháp), các vấn đề thuộc lĩnh vực ngôn ngữ học, văn học, văn hóa, xã hội, ... thuộc chuyên ngành Ngôn ngữ Anh và vận dụng một cách sáng tạo trong đời sống hằng ngày và trong công việc.

K4. Phân tích và tích hợp được những cơ sở lý thuyết, kỹ thuật biên - phiên dịch và ứng dụng hiệu quả những lý thuyết và kỹ thuật này vào thực tế công tác dịch thuật ở nhiều lĩnh vực, đặc biệt là trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

K5. Phân tích và tích hợp được các kiến thức liên quan về giáo dục học, ngôn ngữ học, bản ngữ và ngôn ngữ thứ hai/ngoại ngữ, từ đó đánh giá và thiết kế được các phương pháp giảng dạy phù hợp... trong hoạt động giảng dạy bằng tiếng Anh.

K6. Vận dụng được kiến thức tổng quát về nghiên cứu khoa học bằng tiếng Anh trong lĩnh vực giáo dục, ngôn ngữ và xã hội. Hiểu biết cơ bản về việc lập kế hoạch, phương pháp thực hiện và cách thức tiến hành để tài nghiên cứu khoa học.

2.2. *Kỹ năng*

S1. Đạt trình độ ngoại ngữ thứ 2 ở bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Đạt được trình độ ứng dụng CNTT cơ bản.

S2. Cho thấy khả năng hoạt động độc lập và theo nhóm, khả năng giao tiếp tốt, khả năng trình bày, thuyết trình và nói trước công chúng, linh hoạt và năng động trong môi trường làm việc, khả năng dẫn dắt, khởi nghiệp, tạo việc làm cho mình và cho người khác.

S3. Thể hiện năng lực sử dụng thành thạo các kỹ năng ngôn ngữ Anh: Nghe, Nói, Đọc, Viết đạt trình độ C1 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

S4. Cho thấy khả năng hiểu và diễn đạt ngôn ngữ bằng tiếng Anh phù hợp, hiệu quả trong nhiều tình huống giao tiếp trong các môi trường làm việc thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, đặc biệt là lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ.

S5. Cho thấy khả năng tư duy phản biện, lập luận và tranh luận; phân tích văn bản, đánh giá, tổng hợp và xử lý thông tin trong công việc ở các lĩnh vực liên quan dựa trên các kiến thức về ngôn ngữ học và văn hóa.

S6. Cho thấy khả năng tự nghiên cứu chuyên sâu để nâng cao trình độ chuyên môn thuộc ngành ngôn ngữ Anh và các lĩnh vực liên quan cũng như tiếp cận, nghiên cứu và triển khai các hoạt động dịch thuật, giảng dạy, nghiên cứu.

2.3. *Mức tự chủ và trách nhiệm*

C1. Có khả năng làm việc độc lập, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân. Đồng thời, phối hợp làm việc theo nhóm trong môi trường luôn thay đổi và phát triển, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm.

C2. Tổ chức được quy trình hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ xác định trong các hoạt động chuyên môn về lĩnh vực ngôn ngữ Anh.

C3. Tham gia lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, quản lý thời gian, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động chuyên môn về lĩnh vực ngôn ngữ Anh.

Ma trận liên kết giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra của CTĐT

Chuẩn đầu ra		Kiến thức		Kỹ năng		Mức tự chủ và trách nhiệm	
		PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6
Kiến thức	K1	X					
	K2	X					
	K3		X		X		
	K4		X		X		
	K5		X		X		
	K6		X		X		
Kỹ năng	S1				X		
	S2			X	X	X	
	S3				X		
	S4				X		
	S5			X	X		
	S6				X		
Mức tự chủ và trách nhiệm	C1					X	X
	C2					X	
	C3					X	

HỘI TRƯỞNG



Huỳnh Thanh Nhã

**KHOA KHOA HỌC XÃ HỘI
TRƯỞNG KHOA**

Lưu Thu Thủy